

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 19-4-2022

V/v ly hôn giữa chị H và anh B

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Việt Hùng;

Ông Phạm Văn Lịch.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Đính - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu tham gia phiên tòa:**
Bà Trần Thị Ân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 38/2022/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 3 năm 2022 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị H, sinh năm 1975; địa chỉ: Xóm A, xã HL, huyện H, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Lại Duy B (tên gọi khác Lại Văn B), sinh năm 1973; địa chỉ thường trú: Xóm DT, xã HH, huyện H, tỉnh Nam Định; địa chỉ liên lạc: Thôn EĐ, Xã ET, huyện KN, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07/3/2022 và các lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Phạm Thị H trình bày:

Chị kết hôn với anh Lại Duy B (tên gọi khác là Lại Văn B) ngày 19/3/2020, có đăng ký kết hôn tại UBND xã HH, huyện H, tỉnh Nam Định. Vợ chồng chung sống được khoảng 02 tháng thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, lối sống khác nhau nên cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Từ tháng 05/2020 đến nay vợ chồng sống ly thân. Nay chị xác định vợ chồng không còn tình cảm nên xin được giải quyết ly hôn.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng không có con chung, tài sản và công nợ chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 24/3/2022, bị đơn anh Lại Duy B (tên gọi khác Lại Văn B) trình bày:

Anh nhất trí lời trình bày của chị Phạm Thị H về việc kết hôn. Sau khi cưới vợ chồng chỉ chung sống với nhau được thời gian ngắn, do anh mãi mê công việc nên ít quan tâm, chăm sóc đến vợ, chị H không thông cảm nên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng về lối sống, về làm ăn kinh tế nên từ đó vợ chồng sống ly thân, anh làm việc tại tỉnh Đắk Lắk còn chị H làm việc tại tỉnh Bình Dương. Đến nay anh thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh đồng ý ly hôn.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng chưa có con chung, không có tài sản chung, không vay nợ của ai nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn.

Do anh đang làm ăn tại tỉnh Đắk Lắk công việc bận, đi lại khó khăn nên anh đề nghị Tòa án không phải hoà giải và xét xử vắng mặt anh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu tại phiên tòa phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trước khi Hội đồng xét xử nghị án đều đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị H, xử cho ly hôn giữa chị H và anh Lại Duy B. Về án phí: Chị Phạm Thị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Phạm Thị H và bị đơn anh Lại Duy B đều vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất nhưng đều có yêu cầu xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Lại Duy B có đăng ký kết hôn ngày 19/3/2020 tại UBND thị trấn Y, huyện H, tỉnh Nam Định trên cơ sở tự nguyện do đó có quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chỉ chung sống được khoảng 02 tháng thì đã xảy ra mâu thuẫn; nguyên nhân do quan điểm sống khác nhau, bất đồng trong việc làm ăn kinh tế nên từ tháng 05/2018 đến nay chị H và anh B đã sống ly thân, không còn quan tâm, chăm sóc đến nhau. Đến nay chị H xin ly hôn, anh B cũng nhất trí. Xét thấy giữa chị H và anh B đã xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân từ năm 2018; đến nay cả hai đều không còn thiết tha đoàn tụ vợ chồng, đều đề nghị giải quyết cho ly hôn. Do đó

cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị H đối với anh Lại Duy B là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Các đương sự thống nhất vợ chồng không có con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản của vợ chồng: Các đương sự thống nhất không có tài sản chung, nợ chung và đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Phạm Thị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Lại Duy B (tên gọi khác Lại Văn B).

2. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Phạm Thị H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006102 ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu. Chị Phạm Thị H đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn và Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được thông báo bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu;
- UBND xã HH;
- Hồ sơ vụ án
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Trung Kiên